TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-VDS	*Biên Hòa, ngày 14 tháng 05 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Trần Nhàn.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Hồng Uyên San – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 954/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 971/2025/QĐST-VDS ngày 29 tháng 04 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Trúc L, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Số 53/53, khu phố 6, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Bùi Đức H, sinh năm: 1963

2. Ông Bùi Tiến Q, sinh năm: 1986

3. Ông Bùi Đại D, sinh năm: 1991

4. Bà Bùi Thị Trúc L, sinh năm: 1993

5. Ông Bùi Quốc B, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Số 53/53, khu phố 6, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Người yêu cầu – bà Bùi Thị Trúc L trình bày tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai:***

Mẹ bà là bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964, sinh ra và lớn lên tại khu vực 11, phường T, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, bà L kết hôn với ông Bùi Đức H vào ngày 25/04/1985 theo giấy chứng nhận kết hôn số 83/1985 tại Ủy ban nhân dân phường T và cùng sinh sống tại địa chỉ số 53/53, khu phố 6, phường T, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai từ năm 1985. Đến ngày 06/01/2003 thì mẹ bà – bà L bỏ đi biệt tích đến nay không có thông tin, tung tích gì. Gia đình bà đã tìm kiếm khắp nơi từ đó đến nay vẫn không thấy, không có tin tức gì.

Do vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964 là đã chết. Nơi cư trú cuối cùng: Số 53/53, khu phố 6, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Lý do yêu cầu: Giải quyết một số vụ việc liên quan đến quyền nhân thân và tài sản của bà Nguyễn Thị Kim L.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất theo bản tự khai của bà Bùi Thị Trúc L, không có ý kiến gì khác.*

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:***

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các bên đương sự: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và các quy định của pháp luật đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Trúc L, về việc tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964 là đã chết; nơi cư trú cuối cùng: Số 53/53, khu phố 6, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Bùi Thị Trúc L yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964; nơi cư trú cuối

cùng: Số 53/53, khu phố 6, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là đã chết. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*" quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Người yêu cầu là bà Bùi Thị Trúc L có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà L theo quy định.

[2] Về nội dụng yêu cầu của đương sự:

Theo hồ sơ thể hiện bà Bùi Thị Trúc L và bà Nguyễn Thị Kim L có quan hệ mẹ con. Do đó, có cơ sở để khẳng định bà Bùi Thị Trúc L là người có quyền, lợi ích liên quan nên được quyền có ý kiến, yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị Kim L là phù hợp quy định tại Điều 391 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Theo xác nhận của Công an phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai vào ngày 07/11/2024: "Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964, sinh sống tại địa chỉ: Số 53/53, khu phố 6, phường T, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai từ năm 1985 đến năm 2003. Từ năm 2003 đến nay, bà L đã bỏ đi nơi khác, không còn sinh sống tại địa chỉ số 53/53, khu phố 6, phường T, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; không rõ đi đâu, làm gì, ở đâu".

Ngày 19/11/2024, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 1975/2024/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết. Quyết định này được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và được đăng thông báo tìm kiếm trên Báo Pháp luật trong 03 số liên tiếp vào các ngày 25, 26 và 27/11/2024 và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh trong 03 ngày liên tiếp vào các ngày 02, 03 và 04/12/2024. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông báo tìm kiếm lần đầu tiên mà bà Nguyễn Thị Kim L vẫn biệt tích, không có tin tức gì.

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự: Người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp: "*Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống*". Do đó, yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964 của bà Bùi Thị Trúc L là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về xác định ngày chết: Căn cứ vào xác nhận của Công an phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Đơn yêu cầu và bản tường trình của người

yêu cầu là bà Bùi Thị Trúc L cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ việc có căn cứ để xác định bà L không còn sinh sống tại địa phương từ năm 2003. Mặc dù sau đó gia đình đã nhiều lần tìm kiếm bằng nhiều hình thức khác nhau nhưng không có kết quả cũng không có tin tức xác thực về việc bà L còn sống. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, Tòa án xác định ngày biết được tin tức cuối cùng của bà Nguyễn Thị Kim L là ngày 01 tháng 01 năm 2004. Do đó, ngày chết pháp lý của bà Nguyễn Thị Kim L được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 2009.

[4]. Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Căn cứ theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự: "*Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với đã chết; Quan hệ tài sản của người bị Toà án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế*". Do đó quan hệ về nhân thân và quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị Kim L được giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Bùi Thị Trúc L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) đồng theo quy định.

[6] Xét ý kiến phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 48; khoản 1 Điều 149; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72, Điều 73 của Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Bùi Thị Trúc L.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1964 có nơi cư trú cuối cùng: 53/53, khu phố 6, phường Tân B, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai là đã chết.

Ngày chết của bà Nguyễn Thị Kim L được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 2009.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim L là đã chết:

2.1. Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

2.2. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định pháp luật về thừa kế. Khi một người bị tuyên bố là đã chết trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố người đó là đã chết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Trúc L phải nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên lai thu số 0004402 ngày 25 tháng 10 năm 2024.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Đương sự;
- Chi cục THA dân sự TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Trần Nhàn